

**BỘ CHỈ HUY BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG TỈNH QUẢNG BÌNH**

-----000-----

**TÓM TẮT BÁO CÁO  
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG  
CỦA DỰ ÁN  
XÂY DỰNG MỚI TRẠM BIÊN PHÒNG CỬA  
KHẨU QUỐC TẾ CHALO VÀ NÂNG CẤP,  
CẢI TẠO, SỬA CHỮA MỘT SỐ TRẠM,  
TỔ CHỨC TÁC BIÊN PHÒNG**

**Địa điểm xây dựng: Huyện Minh Hóa và các huyện khác trên địa bàn tỉnh  
Quảng Bình.**

**CHỦ DỰ ÁN  
CHỈ HUY TRƯỞNG**



**Đại tá Trịnh Thanh Bình**

**Quảng Bình, tháng 11 năm 2023**

## MỤC LỤC

MỤC LỤC .....	i
1. Thông tin về dự án:.....	1
1.1. Tên dự án .....	1
1.2. Thông tin về chủ dự án .....	1
1.3. Vị trí địa lý của địa điểm thực hiện dự án .....	1
1.4. Mục tiêu, loại hình dự án, quy mô, công suất .....	1
1.5. Công nghệ sản xuất .....	2
1.6. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án.....	2
2. Đánh giá, dự báo tác động môi trường của dự án .....	4
2.1. Giai đoạn thi công xây dựng .....	4
2.2. Giai đoạn vận hành .....	6
3. Các biện pháp, công trình bảo vệ môi trường, phương án phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường .....	8
3.1. Giai đoạn thi công, xây dựng .....	8
3.2. Giai đoạn vận hành .....	9
4. Chương trình quản lý và giám sát môi trường .....	10
4.1. Chương trình quản lý môi trường.....	10
4.2. Chương trình giám sát môi trường .....	10
4.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng .....	10
4.2.2. Giai đoạn vận hành.....	11
KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ VÀ CAM KẾT .....	13

## **1. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN:**

### **1.1. Tên dự án**

**Xây dựng mới Trạm biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Cha lo và nâng cấp, cải tạo, sửa chữa một số trạm, tổ công tác biên phòng**

### **1.2. Thông tin về chủ dự án**

- Chủ đầu tư: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Bình;
- Địa chỉ: số 46 đường Trần Quang Khải, TP.Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- Người đại diện: Ông Trịnh Thanh Bình

### **1.3. Vị trí địa lý của địa điểm thực hiện dự án**

Dự án Xây dựng mới Trạm biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Cha lo và nâng cấp, cải tạo, sửa chữa một số trạm, tổ công tác biên phòng của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Bình thuộc địa phận như sau:

- Xây dựng mới Trạm biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Cha lo tại xã Dân Hoá, huyện Tuyên Hoá tỉnh Quảng Bình
- Cải tạo sửa chữa các vị trí trạm, tổ công tác Biên phòng hiện tại:
  - + Trạm kiểm soát Biên phòng Ròn: xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch.
  - + Trạm biên phòng CK Cảng Gianh: xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch.
  - + Tổ công tác Y Leng/Đồn Biên phòng CKQT Cha lo: xã Dân Hoá, huyện Tuyên Hoá.
  - + Tổ công tác Phú Minh/ Đồn Biên phòng Cà Xèng (385): xã Thượng Hoá, huyện Minh Hoá.
  - + Tổ công tác Hoá Sơn/ Đồn Biên phòng Cà Xèng (585): xã Hoá Sơn, huyện Minh Hoá.
  - + Tổ công tác Chuôn/ Đồn Biên phòng Làng Ho (601): xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy.
  - + Tổ công tác Khe Đen/ Đồn Biên phòng Lang Mô (597): xã Trường Sơn, huyện Quảng Ninh.

### **1.4. Mục tiêu, loại hình dự án, quy mô, công suất**

#### **a. Mục tiêu của dự án**

- Đảm bảo nơi ở, sinh hoạt và làm việc cho khoảng 60 cán bộ chiến sỹ Trạm Biên phòng CKQT Cha Lo làm nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện, hàng hóa, xuất nhập cảnh qua lại cửa khẩu và bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa bàn phụ trách. Thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền quốc gia, củng cố Quốc phòng - An ninh và phát triển kinh tế xã hội khu vực, thực hiện công tác đối

ngoại và sửa chữa một số trạm, tổ công tác biên phòng đã xuống cấp đảm bảo điều kiện làm việc cho các chiến sỹ.

### **b. Loại hình dự án**

Loại hình dự án: dự án đầu tư mới và cải tạo nâng cấp một số hạng mục

### **c. Quy mô, công suất**

- Nhà làm việc Cán bộ chiến sỹ: Kiến trúc nhà 03 tầng, diện tích xây dựng khoảng 500,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn khoảng 1.650,0 m<sup>2</sup>.

- Nhà ăn, bếp: Diện tích xây dựng khoảng 330,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn khoảng 380,0 m<sup>2</sup>;

- Nhà kho vật chất huấn luyện, trang thiết bị tạm giữ: Diện tích xây dựng khoảng 150,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn khoảng 180m<sup>2</sup>.

- Nhà để xe, cổng hàng rào, sân đường giao thông nội bộ, khu thể thao và các hạng mục phụ trợ, thiết bị khác.

- Sửa chữa một số trạm, tổ công tác biên phòng hiện có đã xuống cấp.

- Diện tích sử dụng đất: Diện tích khu đất dự kiến xây dựng 5.315m<sup>2</sup>.

### **1.5. Công nghệ**

- Khu vực lập quy hoạch chi tiết điều chỉnh có tính chất là nhà ở và làm việc cho cán bộ chiến sỹ.

### **1.6. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án**

- Nhà làm việc Cán bộ chiến sỹ: Kiến trúc nhà 03 tầng, diện tích xây dựng khoảng 500,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn khoảng 1.650,0 m<sup>2</sup>.

- Nhà ăn, bếp: Diện tích xây dựng khoảng 330,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn khoảng 380,0 m<sup>2</sup>;

- Nhà kho vật chất huấn luyện, trang thiết bị tạm giữ: Diện tích xây dựng khoảng 150,0 m<sup>2</sup>, diện tích sàn khoảng 180m<sup>2</sup>.

- Nhà để xe, cổng hàng rào, sân đường giao thông nội bộ, khu thể thao và các hạng mục phụ trợ, thiết bị khác.

- Sửa chữa một số trạm, tổ công tác biên phòng hiện có đã xuống cấp.

- Diện tích sử dụng đất: Diện tích khu đất dự kiến xây dựng 5.315m<sup>2</sup>.

### **a. Giải pháp thiết kế**

- Giải pháp thiết kế kiến trúc: Mặt bằng công trình hình chữ nhật, kích thước tổng thể 41,4x10,0m, bước cột chính 3,6m, khẩu độ phòng làm việc 6,0m. Tầng cao 3,6m, tổng chiều cao từ mặt sân đến đỉnh công trình 13,6m. Giao thông theo phương đứng gồm 02 cầu thang bộ (cầu thang chính và cầu thoát hiểm rộng 3,6mm).

- Giải pháp thiết kế kết cấu: Kết cấu móng băng BTCT, đáy móng đặt trong lớp đất tự nhiên. Kết cấu phần thân bằng hệ khung BTCT đổ tại chỗ chịu lực; tường trong và ngoài nhà xây gạch không nung 7,5#, quy trình xây theo đúng các tiêu chuẩn và hướng dẫn đã được ban hành. Bê tông có cấp cường độ chịu nén B20; cốt thép có đường kính  $\varnothing < 10$  sử dụng thép CB-240T,  $\varnothing \geq 10$  sử dụng thép CB-300V.

- Giải pháp hoàn thiện: Bậc cấp, cầu thang xây gạch, mặt bậc, cỏ bột lát đá Granite tự nhiên; sàn các phòng lát gạch Granit kích thước 600x600; nền, sàn vệ sinh lát gạch Ceramic chống trượt kích thước 300x300; mái lợp tôn màu dày 0,45 ly trên có ke chống bão bằng thép, xà gồ bằng thép hộp tráng kẽm kích thước 40x80x1,8mm. Tường hoàn thiện trát VXM 75# dày 15mm; toàn bộ tường, trụ, gờ chỉ sơn theo màu chỉ định. Hệ vách kính, cửa đi, cửa sổ làm bằng cửa nhôm Hyundai dày 1,4ly, kính an toàn dày 6,38 ly. Lan can cầu thang, tay vịn bằng Inox 304.

- Giải pháp cấp điện, chống sét:

+ Cấp điện: Nguồn điện cấp cho công trình được đấu nối từ Trạm biến áp hiện có, sử dụng cáp điện CXV 4x25mm<sup>2</sup> đi ngầm cấp đến tủ điện tổng của hạng mục công trình. Từ tủ điện tổng, dây điện luồn ống nhựa đi âm tường, trần đến các tủ điện tầng, sau đó cấp đến tủ điện phòng và các thiết bị điện.

+ Chống sét: Bố trí các kim thu sét  $\varnothing 16$ , L=0,8 m trên mái công trình. Hệ thống tiếp địa dùng dây tiếp đất bằng thép  $\varnothing 16$  mạ kẽm, cọc nối đất bằng thép góc L63x63x6 mạ kẽm đảm bảo điện trở  $R_{td} \leq 10 \Omega$  (Ôm).

- Giải pháp cấp, thoát nước:

+ Cấp nước: Nguồn nước được cấp từ nguồn nước sạch hiện có của xã, sử dụng ống PVC D27 cấp đến bể nước đặt trên mái công trình, sau đó cấp xuống đến các thiết bị tiêu thụ nước.

+ Thoát nước: Nước thải vệ sinh được dẫn về bể tự hoại. Nước mưa theo hệ thống ống nước đứng được dẫn về chân công trình. Sau đó thoát tràn.

- Giải pháp PCCC: Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy đồng bộ.

- Trang thiết bị công trình gồm: 12 bình chữa cháy, 06 bảng tiêu lệnh, 06 kệ đựng bình chữa cháy

#### **b. Giải pháp thiết kế gara để xe**

\* Thông số kỹ thuật chủ yếu:

+ Chiều rộng không gian để xe là 5,2m, bước cột 3,0m

+ Tổng chiều cao từ mặt nền hoàn thiện đến mái 3,0m.

\* Giải pháp thiết kế cột, vì kèo và mái che gara.

+ Cột và vì kèo được thiết kế bằng thép ống tráng kẽm D114 dày 3,2mm, các cột liên kết với nhau bằng thép ống tráng kẽm D34 dày 2,1mm. Các cột và vì kèo liên kết với nhau bằng thép ống tráng kẽm D50 dày 2,1mm

+ Xà gồ thép hộp tráng kẽm KT 40x80x2,0mm, sơn 03 nước chống rỉ. Mái lợp tôn sóng dày 0,47ly, kèm ke chống bão bằng thép bọc nhựa.

### **c. Giải pháp thiết kế mặt sân bê tông và đường giao thông nội bộ**

+ Mặt nền hoàn thiện lát gạch granito KT 400x400mm, VXM M75#

+ Lớp BTXM đá 1x2, M120, dày 15cm.

+ Lót 01 lớp bạt nilon

+ Lớp đất đắp lu lèn K85 dày 0,5m.

+ Nền tự nhiên, lu tăng cường đạt K85

### **d. Giải pháp cổng chính và hàng rào**

- Trụ BTCT đá 1x2 M200, xây ốp trụ KT 0,8x0,8m. Hoàn thiện trát VXM M75 dày 15mm, sơn 03 nước theo màu chỉ định.

- Cổng: Thiết kế bằng sắt hộp tráng kẽm sơn 03 nước màu sáng ghi. Cổng thiết kế kéo về 02 phía mỗi cánh rộng 10,9m cao 1,82m. Bánh xe bằng cao su đặc đẩy trên đường lăn của bánh xe cổng rộng 1m dài 41,8m kết cấu bằng bê tông xi măng dày 18cm đá 1x2, phía dưới lót 01 lớp bạt nilon tạo phẳng.

- Bảng tên: Xây gạch chỉ, kích thước theo hồ sơ thiết kế, trát VXM M75#, hoàn thiện sơn 03 nước màu theo chỉ định. Phần nền biển hiệu ốp đá Granit tự nhiên, phần chữ INOX tráng gương màu vàng.

- Hàng rào xây bằng gạch không nung, thân hàng rào chừa 05 lỗ thông gió kích thước. Cứ 3,5m bố trí 01 trụ kết cấu trụ lõi BTCT KT200x200mm và xây ốp trụ bằng gạch không nung trát vữa XM mác 75# dày 1,5cm. Hàng rào sơn 03 nước màu vàng, chỉ và các vị trí đắp nổi sơn 3 nước màu vàng gạch đậm.

### **e. Giải pháp thiết kế nâng cấp, cải tạo các trạm, tổ công tác biên phòng**

Sơn toàn bộ hệ thống tường trong, ngoài nhà; thay thế hệ thống fibro mái bằng tôn; chống thấm mái; thay thế cửa đi, cửa sổ bằng hệ thống cửa xingfa; cải tạo, nâng cấp hệ thống điện, nước mạng ngoài, trong nhà; xây dựng mới khu vệ sinh, một số công chính, bột gác, hàng rào theo mẫu Bộ Tham mưu BĐBP quy định đảm bảo chính quy. Thay hệ mái; sơn tường trong, ngoài; thay thế cửa đi, cửa sổ nhà ăn bếp....Mua bổ sung một số loại doanh cụ, thiết bị thiết yếu.

## **2. ĐÁNH GIÁ, DỰ BÁO TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN**

### **2.1. Giai đoạn thi công xây dựng**

#### **a. Các tác động môi trường liên quan đến chất thải**

- Tác động do bụi, khí thải
  - + Bụi và khí thải trong quá trình vận chuyển vật liệu đổ thải.
  - + Bụi phát sinh từ quá trình đào, đắp đất và san nền.
  - + Khí thải của các phương tiện, máy móc trong hoạt động san nền.
  - + Bụi và khí thải từ quá trình vận chuyển nguyên vật liệu.
  - + Bụi phát sinh do quá trình bốc dỡ và tập kết nguyên vật liệu xây dựng.
  - + Bụi, khí thải phát sinh từ máy móc, thiết bị thi công.
  - + Khí thải từ các máy phát điện dự phòng.
  - + Khí thải từ các công đoạn hàn kim loại
- Tác động do nước thải
  - + Nước thải thi công.
  - + Nước thải từ quá trình rửa xe.
  - + Nước mưa chảy tràn
  - + Nước thải sinh hoạt hằng ngày của công nhân, bao gồm nước tắm rửa, vệ sinh chân tay, giặt giũ, nước thải vệ sinh,...
- Tác động do chất thải rắn sinh hoạt: phát sinh từ cán bộ công nhân làm việc tại khu vực thi công bao gồm: chất hữu cơ, giấy vụn các loại, nylon,...
- Tác động do chất thải rắn thông thường
  - + CTR từ hoạt động thi công xây dựng các công trình: bao gồm vỏ bao xi măng, đất đá, cát sỏi rơi vãi,...
- Chất thải nguy hại (CTNH)
  - + CTNH phát sinh từ quá trình san nền gồm: Pin, ắc quy thải, Giẻ lau, găng tay dính dầu, Dầu nhiên liệu thải
  - + CTNH phát sinh trong quá trình thi công xây dựng bao gồm: Chất thải có chứa dầu, Giẻ lau, găng tay dính dầu, Bóng đèn huỳnh quang thải có chứa thủy ngân, dầu nhiên liệu thải, cặn sơn, các loại chất thải khác có các thành phần nguy hại hữu cơ.

#### **b. Nguồn tác động không liên quan đến chất thải**

- Tiếng ồn và độ rung từ hoạt động của các phương tiện vận chuyển, các máy móc và phương tiện thi công trên công trường.

- Sự gia tăng nhiệt độ do hoạt động thi công gia cố nhiệt như trong quá trình xây dựng, quá trình hàn cắt kim loại.

- An ninh khu vực, dịch bệnh ...

- Trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu, đất thừa đi đổ thải cũng có thể xảy ra tai nạn giao thông nếu những lái xe không tuân thủ luật an toàn giao thông đường bộ.

- Khi tham gia thi công tại công trường, những công nhân không tuân thủ các biện pháp về an toàn lao động, có thể dẫn đến tai nạn lao động có thể gây thương tật cho người và thiệt hại về kinh tế...

### **c. Rủi ro, sự cố trong giai đoạn thi công xây dựng của dự án**

- Sự cố tai nạn lao động
- Sự cố cháy nổ, hỏa hoạn
- Sự cố tai nạn giao thông

## **2.2. Giai đoạn vận hành**

### **a. Đánh giá, dự báo tác động liên quan đến chất thải**

- Đánh giá, dự báo tác động liên quan đến bụi, khí thải
  - + Tác động của khí thải từ phương tiện giao thông
  - + Khí thải phát sinh từ máy phát điện dự phòng
  - + Khí thải phát sinh do sự phân hủy các chất hữu cơ
- Đánh giá, dự báo tác động liên quan đến nước thải, nước mưa chảy tràn
  - + Tác động của nước thải sinh hoạt bao gồm: sinh hoạt từ hoạt động của cán bộ, chiến sỹ. Ngoài ra, nước thải còn phát sinh từ các hoạt động rửa đường, vệ sinh sàn,...
  - + Nước mưa chảy tràn
- Đánh giá, dự báo tác động liên quan đến chất thải rắn
  - + Chất thải rắn sinh hoạt: bao gồm nhiều loại như giấy gói, bao nilon, chai, hộp, nhựa,...

+ Chất thải rắn thông thường: CTR từ việc cắt tỉa cây cảnh, các sản phẩm bị hư hỏng trong các trạm như đèn chiếu sáng, các đồ dùng phục vụ cho nấu nướng,...; từ

hoạt động của văn phòng dự án như giấy thải, văn phòng phẩm, v.v..; bùn thải từ các hố ga và hệ thống xử lý nước thải.

+ Chất thải nguy hại : Phát sinh dầu mỡ thải, từ vỏ chai đựng hóa chất tẩy rửa, vỏ bao bì đựng phân bón, hóa chất bảo vệ thực vật...

#### **b. Đánh giá, dự báo tác động của các nguồn không liên quan đến chất thải**

- Tiếng ồn: Hầu như không đáng kể do đây là trạm biên phòng, tính chất đặc biệt và lại nằm ở các vùng địa hình thông thoáng

- Mùi: Mùi phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải, mùi phát sinh từ khu vực tập kết rác của dự án khi đi vào hoạt động cần .

- Các tác động đến môi trường kinh tế, xã hội

Đảm bảo nơi ở, sinh hoạt và làm việc cho khoảng 60 cán bộ chiến sỹ Trạm Biên phòng CKQT Cha Lo làm nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện, hàng hóa, xuất nhập cảnh qua lại cửa khẩu và bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa bàn phụ trách. Thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ chủ quyền quốc gia, củng cố Quốc phòng - An ninh và phát triển kinh tế xã hội khu vực, thực hiện công tác đối ngoại và sửa chữa một số trạm, tổ công tác biên phòng đã xuống cấp đảm bảo điều kiện làm việc cho các chiến sỹ.

- Tác động đến môi trường đất, nước ngầm

Chuyển đổi mục đích sử dụng từ đất vùng đệm bê tông hóa thành các công trình điện đường, trạm sẽ làm dẫn đến làm biến đổi tính chất đất trong khu vực.

Các nguồn phát sinh nước thải, chất thải rắn do hoạt động du lịch nếu không được xử lý sẽ thải ra môi trường đất làm ô nhiễm đất, nước ngầm khu vực.

Hoạt động trồng cây, hoa, cỏ tạo khuôn viên đặc biệt là khi mới trồng có sử dụng một số loại thuốc bảo vệ thực vật. Cây non mới trồng có độ che phủ thấp vì vậy dễ gây xói mòn đất vào mùa mưa.

- Tác động đến tài nguyên sinh vật và các hệ sinh thái

- Tác động đến hệ sinh thái dưới nước: Việc xả nước thải và chất thải rắn ra nguồn nước có thể gây nhiễu loạn, gây ô nhiễm nước sông, gây tác động nhất định tới đời sống thủy sinh ở khu vực.

- Đánh giá tác động tới hoạt động giao thông khu vực dự án: Khi dự án đi vào hoạt động sẽ làm tăng mật độ giao thông đi lại trên tuyến đường vào dự án. Trong quá

trình thi công xây dựng có khả năng gây ùn tắc cục bộ vào giờ cao điểm, nguy cơ gây tai nạn gia thông, ảnh hưởng đến hoạt động đi lại của người dân xung quanh.

- Tác động tới hệ sinh thái và đa dạng sinh học tại khu vực dự án
- + Tác động tới hệ thực vật: tác động tới hệ thực vật ở mức nhỏ, ít có tác động.
- + Tác động tới cá và thủy sinh vật: Quá trình hoạt động của dự án hầu như không có tác động đến khu hệ cá và thủy sinh vật

### **c. Rủi ro, sự cố trong giai đoạn vận hành Dự án**

- Sự cố cháy nổ
- Sự cố tai nạn giao thông
- Sự cố về môi trường: Sự cố tắc hệ thống cấp nước, thoát nước, Sự cố trạm xử lý nước thải ngừng hoạt động.

## **3. CÁC BIỆN PHÁP, CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, PHƯƠNG ÁN PHÒNG NGỪA ỨNG PHÓ SỰ CỐ MÔI TRƯỜNG**

### **3.1. Giai đoạn thi công, xây dựng**

#### **\* Khói bụi:**

Có kế hoạch, giải pháp thi công và vận chuyển vật tư thích hợp để hạn chế bụi tại khu vực công trường. Hạn chế việc tập kết vật tư tập trung vào cùng một thời điểm.

Thường xuyên phun nước để hạn chế một phần bụi đất có thể phát tán vào không khí.

Các xe chuyên chở vật liệu vào công trình cần phải được phủ kín bằng vải bạt, tránh tình trạng rơi vãi.

Khi xây dựng tầng cao đến đâu cần phải che chắn đến đó bằng vải bạt, nilon, ván ép ...

#### **\* Tiếng ồn và rung động:**

Các thiết bị thi công gây tiếng ồn lớn như búa máy, máy khoan, máy đào... không được hoạt động trong khoảng thời gian từ 22 giờ đến 6 giờ sáng hôm sau, không sử dụng phương pháp thi công đóng cọc bằng búa máy mà thay bằng phương pháp ép cọc hoặc nhồi cọc.

#### **\* Nước thải:**

Trong quá trình thi công xây dựng, nước mưa cuốn theo đất, cát đá xi măng trôi vãi trên mặt đất cần được thu gom vào trước khi thải ra cống công cộng.

#### **\* Chất thải rắn:**

Các loại chất thải rắn chủ yếu là đất, đá, cát, xà bần, xi măng, coppha phải được tập trung vào khu vực bãi chứa. Các loại chất thải này phải được vận chuyển vào bãi rác tập trung.

Rác thải sinh hoạt không được để lẫn lộn vào rác thải xây dựng.

### **3.2. Giai đoạn vận hành**

*\* Đối với nước thải sinh hoạt:*

Dự án xây hệ thống thoát nước mưa và thoát nước thải riêng biệt.

Nước thải sinh hoạt được dẫn từ các căn hộ và công trình công cộng đều được xử lý sơ bộ qua hệ thống hầm tự hoại, sau đó mới thải ra hệ thống chung. Trạm xử lý nước thải có công suất phù hợp, sử dụng công nghệ sinh học. Nước thải đầu ra đạt tiêu chuẩn cho phép.

Hệ thống đường ống thoát nước thải sinh hoạt là các ống HDPE D300 hoạt động theo nguyên tắc tự chảy

Bố trí hố ga, khoảng cách trung bình 20-30m/ga

*\* Nước mưa* từ mái nhà, đường ... sẽ lồi cuốn theo rác bần, bụi. Nước mưa này được chảy vào các hố ga, lọc qua các song chắn rác, sau đó theo hệ thống đường ống chảy vào cống thoát chung.

Hướng thoát nước chính tập trung về phía biển

Hệ thống thoát nước mưa sử dụng cống tròn bê tông cốt thép chôn ngầm dưới lòng đất, kích thước D600-D800mm, hố ga đặt dưới lòng đường, kết cấu bê tông cốt thép.

*\* Đối với rác thải sinh hoạt:*

Rác thải từ các nhà ở phải được chứa trong các túi nilon bọc kín và được tập trung tại các bộ rác quy định.

Rác thải từ các công trình công cộng sẽ xây dựng các khu chứa rác tập trung.

Toàn bộ rác thải trong sinh hoạt này sẽ được tổ chức công cộng thu gom hàng ngày bằng các xe rác và vận chuyển về bãi rác của địa phương.

*\* Các biện pháp phòng cháy chữa cháy:*

Bố trí trụ nước chữa cháy ở các vị trí với bán kính, công suất theo đúng tiêu chuẩn hiện hành khu vực.

Thiết lập các hệ thống báo cháy, đèn tín hiệu trong các khu ở. Trang bị phương tiện PCCC và hệ thống thông tin tốt, các thiết bị và phương tiện phòng cháy đảm bảo luôn hoạt động hiệu quả.

Tiến hành kiểm tra và sửa chữa định kỳ các hệ thống có thể gây cháy nổ.

Tổ chức phổ biến và gắn các khẩu lệnh về PCCC tại chỗ nhằm hạn chế tối đa thiệt hại khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

#### **4. CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ VÀ GIÁM SÁT MÔI TRƯỜNG**

##### **4.1. Chương trình quản lý môi trường**

Chương trình quản lý môi trường sẽ được thiết lập trên cơ sở giao trách nhiệm rõ ràng cho cán bộ quản lý, người này sẽ chịu trách nhiệm. Nhằm đạt được mục đích và các mục tiêu về môi trường, việc quản lý chất thải và kiểm tra sẽ được thực hiện sao cho phù hợp với luật pháp Việt Nam.

Chương trình quản lý môi trường sẽ đảm bảo:

- Cung cấp tất cả các thông tin liên quan đến việc tổ chức, các nguyên tắc và các hướng dẫn cần thiết cho việc thực hiện, đồng thời liên tục cải tiến các biện pháp môi trường để đạt được kết quả cao nhất.

- Xây dựng và thực hiện quy trình kiểm soát, giám sát, xem xét và kiểm tra nhằm đảm bảo chính sách an toàn và môi trường của chủ Dự án được tuân thủ và chương trình quản lý môi trường còn phù hợp.

- Tuân thủ các quy định và các luật áp dụng.

- Kiểm tra và xem xét định kỳ tính hiệu quả của chương trình quản lý môi trường để có sự sửa đổi khi cần thiết.

##### **4.2. Chương trình giám sát môi trường**

###### **4.2.1. Giai đoạn thi công xây dựng**

###### **a. Giám sát môi trường không khí**

###### **Nội dung giám sát môi trường không khí giai đoạn thi công**

1	Vị trí	+ KK1: Khu vực trung tâm dự án xây dựng trạm Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Cha lo + KK2: Khu vực đường giao thông gần khu vực xây dựng mới trạm
2	Số lượng	02 vị trí
3	Chỉ tiêu	Nhiệt độ, độ ẩm, tốc độ gió, CO, SO <sub>2</sub> , NO <sub>2</sub> , TSP, tiếng ồn.
4	Tần suất	1 năm/lần

5	Quy chuẩn so sánh	- QCVN 05:2023/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh; - QCVN 26:2016/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn; QCVN 27:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung;
---	-------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

**b. Giám sát chất lượng môi trường nước**

Không đề xuất.

**c. Giám sát chất thải rắn**

Chất thải rắn sinh hoạt sẽ được thu gom và vận chuyển đến bãi thải xử lý theo hợp đồng với nhà thầu xây dựng hoặc với đơn vị phụ trách môi trường đô thị của địa phương.

**d. Chất thải rắn sinh hoạt**

Chất thải sinh hoạt sinh ra từ hoạt động của công nhân trong khi thi công dự án sẽ được thu gom vào các thùng chứa có nắp đậy bố trí tại khu vực dự án.

+ Tần suất thu gom: Công nhân vệ sinh gom và phân loại rác hàng ngày.

**e. Chất thải rắn khô**

Cây cối do phát quang chuẩn bị mặt bằng: Chủ dự án sẽ thu gom toàn bộ cây cối phát quang tập trung về một điểm nhất định và hợp đồng với đơn vị thu gom rác của địa phương thu gom và vận chuyển đến nơi xử lý theo quy định.

**f. Đối với chất thải nguy hại**

Chất thải nguy hại như bóng đèn neon, pin, được lưu giữ hợp lý tại các thùng nhựa có nắp đậy và hợp đồng đơn vị có chức năng vận chuyển, thu gom và xử lý CTNH theo quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 quy định .

*4.2.2. Giai đoạn vận hành*

**❖ Giám sát chất lượng môi trường nước**

*Giám sát nước thải sinh hoạt*

- Mục tiêu giám sát: Xác định nồng độ các chất ô nhiễm và tải lượng các chất ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt

**Nội dung giám sát môi trường nước thải trong giai đoạn hoạt động**

1	Vị trí	NT1: Nước thải trước xử lý NT1: Nước thải sau xử lý tại điểm xả nước thải
2	Số lượng	02 vị trí
3	Chỉ tiêu giám sát	pH, TSS, BOD <sub>5</sub> , TDS, NO <sub>3</sub> <sup>-</sup> , NH <sub>4</sub> <sup>+</sup> , PO <sub>4</sub> <sup>3-</sup> , sunfua, tổng các chất hoạt động bề mặt, dầu mỡ động thực vật, tổng coliform.
4	Tần suất	6 tháng/lần
5	Quy chuẩn so sánh	QCVN 14:2008/BTNMT (cột B) – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.

❖ **Giám sát chất thải rắn**

- *Chất thải rắn thông thường:*

+ Chất thải rắn sinh hoạt sẽ được thu gom và lưu trữ trong các thùng chứa thích hợp và thu gom mỗi ngày

+ Tần suất thu gom: Công nhân vệ sinh gom và phân loại rác hàng ngày.

- *Đối với chất thải nguy hại:*

CTNH như bóng đèn neon, pin, được lưu giữ hợp lý tại các thùng nhựa có nắp đậy trong kho chứa CTNH và hợp đồng đơn vị có chức năng vận chuyển, thu gom và xử lý CTNH theo quy định tại thông tư 02/2022/TT-BTNMT..

## KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ VÀ CAM KẾT

### 1. Kết luận

Dự án “**Xây dựng mới Trạm biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Cha lo và nâng cấp, cải tạo, sửa chữa một số trạm, tổ công tác biên phòng**” thuộc địa phận huyện Minh Hoá và các huyện khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là hoàn toàn phù hợp với chủ trương chính sách của tỉnh và nhà nước. Dự án được thực hiện sẽ phát huy vai trò chức năng nhiệm vụ an ninh quốc phòng, ổn định chỗ ở cho các cán bộ, chiến sỹ.

Căn cứ vào nội dung của dự án cũng như các số liệu thu thập tại thực địa, báo cáo đã dự báo được hầu hết các tác động của dự án đồng thời đã đề xuất được các biện pháp để giảm thiểu tác động cũng như chi phí để thực hiện các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm, đánh giá được tính khả thi của biện pháp áp dụng cũng như hiệu quả xử lý của phương pháp.

### 2. Kiến nghị

Kiến nghị chính quyền địa phương và các tổ chức, cơ quan, các ban ngành có liên quan kết hợp với Chủ đầu tư giám sát việc thực hiện các biện pháp kiểm soát, không chế, xử lý ô nhiễm môi trường trong quá trình xây dựng cũng như trong quá trình hoạt động của dự án.

Kiến nghị UBND tỉnh Quảng Bình, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình thẩm định và cấp quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường để dự án được thực hiện đúng tiến độ.

### 3. Cam kết

Nhằm phòng chống và giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường tự nhiên, kinh tế - xã hội và phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường trong các giai đoạn thực hiện dự án, Chủ dự án cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các biện pháp kiểm soát, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.